

Số: 465/QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận đạt kiểm tra Tin học đầu khóa – đạt chuẩn
Tin học đầu vào đối với sinh viên đại học chính quy tiếng Anh bán phần (CLC)
Khóa 13, chương trình đặc biệt Khóa 2 năm 2025**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 159/NQ-ĐHNH-HĐT ngày 16/09/2024 của Chủ tịch Hội đồng Trường về việc ban hành Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-ĐHNH-HĐT ngày 05/4/2024 của Chủ tịch Hội đồng Trường về việc sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên một số đơn vị thuộc Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định 466/QĐ-ĐHNH, ngày 28/02/2024 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin & Truyền thông về việc quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Quyết định số 1075/QĐ-ĐHNH, ngày 08/05/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế quản lý điểm trên Hệ thống phần mềm Quản lý đào tạo;

Căn cứ thông báo số 1330/TB-ĐHNH, ngày 26/8/2025 của Hiệu trưởng về kế hoạch học tập dành cho tân sinh viên đại học chính quy chuẩn khóa 41, ĐHCQ chương trình tiếng Anh bán phần (CLC) khóa 13, CTĐT đặc biệt Khóa 2 và chương trình ĐHCQ quốc tế cấp song bằng Khóa 7;

Căn cứ thông báo số 1404/TB-ĐHNH, ngày 11/9/2025 của Hiệu trưởng về việc kiểm tra trình độ tiếng Anh, Công nghệ thông tin đầu khóa đối với sinh viên đại học chính quy – Khóa tuyển sinh năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận đạt kiểm tra Tin học đầu khóa, đạt chuẩn Tin học đầu vào đối với 937 sinh viên đại học chính quy tiếng Anh bán phần (chất lượng cao) khóa 13, chương trình đặc biệt khóa 2 năm 2025.

(Danh sách kèm theo)



Điều 2. Các đơn vị phối hợp thực hiện theo Quyết định số 1075/QĐ-ĐHNH, ngày 08/05/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế quản lý điểm trên Hệ thống phần mềm Quản lý đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo, Trưởng Phòng Khảo thí - Đảm bảo chất lượng, Trưởng Phòng Tài chính - Kế toán và sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3: để thực hiện;
- Ban Giám hiệu (để b/c);
- Phòng KT&ĐBCL, TCKT;
- Website: đăng tin;
- Lưu: VP, P.QLĐT.



HIỆU TRƯỞNG

GS. TS. Nguyễn Đức Trung



No.: 4652/QĐ-ĐHNB

Ho Chi Minh City, 10 December, 2025

DECISION

**Regarding the Recognition of Initial Computer Literacy Test Achievement –
Attainment of the Information Technology Entrance Standard for full-time
undergraduate students of the Partial English Training Program (High-Quality)
Intake 13, Special Training Program Intake 2 in 2025**

RECTOR OF HO CHI MINH UNIVERSITY OF BANKING

Pursuant to Resolution No. 159/NQ-HUB-UC dated September 16, 2024, of the Chairman of the University Council, on the promulgation of the Regulation on the functions, tasks, powers, and organizational structure of units under and directly affiliated with Ho Chi Minh University of Banking;

Pursuant to Resolution No. 35/NQ-HUB-UC dated April 5, 2024, of the Chairman of the University Council, on the arrangement, reorganization, and renaming of several units under Ho Chi Minh University of Banking;

Pursuant to Decision No. 466/QĐ-HUB dated February 28, 2024, by the Rector, on the promulgation of the Regulation on the organization and management of undergraduate training at Ho Chi Minh University of Banking;

Pursuant to Circular No. 03/2014/TT-BTTTT dated March 11, 2014, of the Ministry of Information and Communications, stipulating the standard for information technology application skills;

Pursuant to Decision No. 1075/QĐ-HUB dated May 8, 2019, by the Rector, on the promulgation of the Regulation on score management on the Training Management Software System;

Pursuant to Notice No. 1330/TB-HUB dated August 26, 2025, of the Rector, on the study plan for new full-time undergraduate standard program Intake 41, full-time undergraduate Partial English Training Program (High-Quality) Intake 13, Special Training Program Intake 2, and full-time undergraduate Dual Degree International Program Intake 7;

Pursuant to Notice No. 1404/TB-HUB dated September 11, 2025, of the Rector, regarding the initial English and Information Technology competency assessment for full-time undergraduate students – 2025 Intake;

At the request of the Head of the Office of Academic Affairs,

DECIDES:

Article 1. To recognize the achievement of the initial Computer Literacy Test, attaining the Information Technology Entrance Standard, for 937 full-time undergraduate students of the Partial English Training Program (High-Quality) Intake 13, Special Training Program Intake 2 in 2025.

(Appendix attached)

Article 2. All relevant units shall coordinate implementation in accordance with Decision No. 1075/QĐ-HUB dated May 8, 2019, by the Rector on the promulgation of the Regulation on score management on the Training Management Software System.

Article 3. The Chief of General Administration Office, the Head of the Office of Academic Affairs, the Head of the Department of Testing and Quality Assurance, the Head of the Department of Finance and Accounting, and the students named in Article 1 shall be responsible for the implementation of this Decision./.

Recipients:

- As Article 3;
- Board of Rectors (for reporting);
- Department of Testing and Quality Assurance,
Department of Finance and Accounting;
- Website: for posting;
- Save: DAA, GAO.

RECTOR

(Signed)

Prof., Dr. Nguyen Duc Trung



**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY TIẾNG ANH BÁN PHẦN (CLC)
KHÓA 13, CTĐT ĐẶC BIỆT KHÓA 2 ĐƯỢC CÔNG NHẬN ĐẠT KIỂM TRA TIN
HỌC ĐẦU KHÓA - ĐẠT CHUẨN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ĐẦU KHÓA NĂM
2025**

(Ban hành kèm theo Quyết định : 4652 /QĐ-ĐHNH, ngày 10 tháng 12 năm 20205 của Hiệu trưởng)

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh
1	050113250010	Nguyễn Ngọc Bảo	An	HQ13-BAF04	12/12/2007
2	050313250004	Nguyễn Trần Chí	An	HQ13-MAG01	29/05/2007
3	050513250001	Hoàng Nguyễn Hoài	An	HQ13-ACC02	05/01/2007
4	050713250002	Phạm Vĩnh Khang	An	HQ13-EL01	20/06/2007
5	050313250006	Phan Hữu Tâm	An	HQ13-MAG02	05/12/2007
6	050113250012	Tạ Thị Thanh	An	HQ13-BAF06	28/05/2007
7	050113250015	Võ Hồng	An	HQ13-BAF08	02/08/2007
8	050113250025	Hoàng Ngọc Minh	Anh	HQ13-BAF03	08/11/2007
9	050813250001	Hoàng Phương	Anh	HQ13-INE01	17/09/2007
10	150402250002	Huỳnh Nhật	Anh	HQ13-BBE01	21/11/2007
11	050713250003	Lê Ngô Phương	Anh	HQ13-EL01	17/09/2007
12	050113250054	Nguyễn Tâm	Anh	HQ13-BAF03	09/09/2007
13	050113250063	Nguyễn Thảo	Anh	HQ13-BAF02	23/12/2007
14	050513250011	Nguyễn Thị Minh	Anh	HQ13-ACC01	27/03/2007
15	050113250066	Nguyễn Việt	Anh	HQ13-BAF22	22/05/2007
16	050513250013	Phạm Trần Phương	Anh	HQ13-ACC02	20/10/2007
17	050113250017	Bùi Nguyễn Hoàng	Anh	HQ13-BAF09	17/10/2007
18	050113250019	Đặng Nguyễn Bảo	Anh	HQ13-BAF17	07/03/2007
19	050113250020	Đặng Phúc Quỳnh	Anh	HQ13-BAF21	05/02/2007
20	050313250008	Đào Vũ Vân	Anh	HQ13-MAG05	01/01/2007
21	050313250012	Hồ Quỳnh	Anh	HQ13-MAG08	19/11/2007
22	050313250014	Hoàng Vân	Anh	HQ13-MAG07	16/01/2007
23	050113250026	Huỳnh Mai	Anh	HQ13-BAF18	18/06/2007
24	050113250027	Huỳnh Ngọc Lan	Anh	HQ13-BAF20	24/02/2007
25	050113250029	Lê Bảo Vân	Anh	HQ13-BAF06	12/09/2007
26	050113250034	Lê Như Lan	Anh	HQ13-BAF07	12/12/2007
27	050113250035	Lê Phương	Anh	HQ13-BAF21	08/11/2007
28	050113250036	Lê Thị Kim	Anh	HQ13-BAF13	07/06/2007
29	050713250004	Lê Thị Quỳnh	Anh	HQ13-EL01	09/10/2007
30	050113250037	Mai Ngọc Châu	Anh	HQ13-BAF15	18/01/2007
31	050113250042	Nguyễn Hoàng	Anh	HQ13-BAF19	03/09/2007

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh
32	050113250045	Nguyễn Minh	Anh	HQ13-BAF08	05/10/2007
33	150402250003	Nguyễn Ngọc Phương	Anh	HQ13-BBE01	21/04/2007
34	050113250047	Nguyễn Ngọc Phương	Anh	HQ13-BAF06	28/12/2007
35	150402250004	Nguyễn Phương	Anh	HQ13-BBE02	22/07/2007
36	050313250020	Nguyễn Phương	Anh	HQ13-MAG08	18/03/2007
37	050113250064	Nguyễn Thảo	Anh	HQ13-BAF23	06/04/2007
38	050313250022	Nguyễn Thị Lan	Anh	HQ13-MAG03	24/05/2007
39	050113250057	Nguyễn Thị Lan	Anh	HQ13-BAF17	04/03/2007
40	050113250058	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	HQ13-BAF16	16/09/2007
41	050113250060	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	HQ13-BAF19	18/02/2007
42	050113250061	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	HQ13-BAF08	24/07/2007
43	050313250025	Nguyễn Trọng	Anh	HQ13-MAG03	01/02/2007
44	050113250072	Phạm Đình Bảo	Anh	HQ13-BAF01	25/11/2007
45	050313250165	Phạm Minh	Anh	HQ13-MAG05	18/10/2007
46	050113250075	Phạm Phú Kỳ	Anh	HQ13-BAF16	16/10/2007
47	050313250028	Phạm Quỳnh	Anh	HQ13-MAG03	06/02/2007
48	050313250031	Tổng Võ Đức	Anh	HQ13-MAG06	09/02/2007
49	050113250082	Trần Ngọc Mai	Anh	HQ13-BAF01	02/12/2007
50	050113250086	Trần Nguyễn Quỳnh	Anh	HQ13-BAF03	18/04/2007
51	050113250088	Trần Phương	Anh	HQ13-BAF02	26/03/2007
52	050113250089	Trịnh Lan	Anh	HQ13-BAF23	23/07/2007
53	050313250032	Võ Ngọc Trâm	Anh	HQ13-MAG02	24/08/2007
54	050313250034	Phạm Lâm Nhất	Ánh	HQ13-MAG05	07/11/2007
55	050513250019	Vũ Nguyệt	Ánh	HQ13-ACC02	15/08/2007
56	050513250024	Nguyễn Tú	Băng	HQ13-ACC03	12/07/2007
57	050213250003	Đoàn Gia	Bảo	HQ13-MIS01	26/11/2007
58	050113250096	Lê Gia	Bảo	HQ13-BAF02	22/11/2007
59	050113250100	Nguyễn Đình Thái	Bảo	HQ13-BAF11	21/02/2007
60	050313250038	Hoàng Quốc	Bảo	HQ13-MAG01	27/11/2007
61	050313250039	Nguyễn Viết Gia	Bảo	HQ13-MAG05	29/12/2006
62	050313250040	Phan Nguyễn Gia	Bảo	HQ13-MAG06	01/01/2007
63	050513250023	Trịnh Tấn Nguyên	Bảo	HQ13-ACC03	08/09/2007
64	050113250109	Nguyễn Thị Tâm	Bình	HQ13-BAF18	29/09/2007
65	050313250339	Trần Đình	Bình	HQ13-MAG02	15/10/2007
66	050113250113	Lê Nguyễn Bảo	Châu	HQ13-BAF13	15/10/2007
67	050113250116	Nguyễn Thị Hải	Châu	HQ13-BAF08	06/02/2007
68	050513250026	Nguyễn Vũ Minh	Châu	HQ13-ACC01	29/11/2007
69	050313250043	Phan Thị Bảo	Châu	HQ13-MAG04	06/09/2007

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh
70	050713250008	Trần Minh	Châu	HQ13-EL01	17/04/2007
71	050313250045	Bùi Kim	Chi	HQ13-MAG01	03/06/2007
72	050113250120	Bùi Thị Kim	Chi	HQ13-BAF16	23/07/2007
73	050313250046	Nghiêm Trần Linh	Chi	HQ13-MAG03	03/06/2007
74	050313250047	Nguyễn Phú Quỳnh	Chi	HQ13-MAG03	03/06/2006
75	050513250029	Nguyễn Trần Khánh	Chi	HQ13-ACC03	24/07/2007
76	050513250031	Trần Thị Linh	Chi	HQ13-ACC05	23/08/2007
77	050113250123	Trần Vân	Chi	HQ13-BAF17	24/06/2007
78	050313250049	Trần Kim	Chi	HQ13-MAG06	17/10/2007
79	050113250125	Trịnh Kế	Chiến	HQ13-BAF15	22/03/2007
80	050113250126	Seo In	Chu	HQ13-BAF20	10/05/2007
81	050113250127	Tô Đình	Chương	HQ13-BAF07	09/09/2007
82	050313250052	Trần Ngọc Kim	Cương	HQ13-MAG06	24/10/2007
83	050513250041	Lê Nguyễn Quốc	Đại	HQ13-ACC04	02/12/2007
84	050513250033	Hoàng Trung	Dân	HQ13-ACC01	30/06/2007
85	050113250204	Lê Đỗ Phúc	Đăng	HQ13-BAF24	10/11/2007
86	050713250010	Nguyễn Hoàng Hải	Đăng	HQ13-EL01	01/09/2007
87	050513250043	Nguyễn Trần Hải	Đăng	HQ13-ACC05	17/10/2007
88	050313250068	Phạm Hải	Đăng	HQ13-MAG08	22/03/2007
89	050113250129	Đào Công	Danh	HQ13-BAF19	10/06/2007
90	050313250065	Nguyễn Quý	Đạt	HQ13-MAG08	20/01/2007
91	050113250203	Vũ Anh	Đạt	HQ13-BAF19	17/07/2007
92	050113250193	Châu Thành	Đạt	HQ13-BAF10	13/12/2007
93	050713250102	Danh Huỳnh Quốc	Đạt	HQ13-EL01	15/05/2007
94	050113250201	Phạm Đình Thành	Đạt	HQ13-BAF22	17/09/2007
95	050313250066	Trịnh Thành	Đạt	HQ13-MAG02	16/10/2007
96	050113250133	Lê Thị Trúc	Diễm	HQ13-BAF20	02/12/2007
97	050113250134	Nguyễn Ngọc	Diệp	HQ13-BAF18	31/05/2007
98	050113250210	Đinh Thị Hồng	Diệp	HQ13-BAF12	27/08/2007
99	050113250137	Phạm Thị Ngọc	Diệu	HQ13-BAF06	26/01/2007
100	050113250136	Nguyễn Thị Xuân	Diệu	HQ13-BAF09	12/11/2007
101	050113250211	Đỗ Phước Thi	Đinh	HQ13-BAF21	02/05/2007
102	050113250214	Lý Hồng	Đồng	HQ13-BAF06	14/08/2007
103	050113250215	Dương Trung	Đức	HQ13-BAF06	15/08/2007
104	050113250216	Nguyễn Bá Bảo	Đức	HQ13-BAF06	01/08/2007
105	050313250074	Nguyễn Minh	Đức	HQ13-MAG03	04/05/2007
106	050713250011	Nguyễn Xuân	Đức	HQ13-EL01	28/11/2007
107	050113250145	Trần Hữu Thị Hạnh	Dung	HQ13-BAF19	17/12/2007

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh
108	050113250147	Trần Thị	Dung	HQ13-BAF04	06/08/2007
109	050113250148	Vũ Ngọc Phương	Dung	HQ13-BAF02	25/06/2007
110	050313250057	La Mạnh	Dũng	HQ13-MAG02	08/10/2007
111	050113250151	Hoàng Phi	Dũng	HQ13-BAF08	25/01/2007
112	050113250152	Huỳnh Nguyễn Minh	Dũng	HQ13-BAF09	03/09/2007
113	050213250010	Nguyễn Huy	Dũng	HQ13-MIS01	29/10/2007
114	050113250149	Hồ Xuân Minh	Dũng	HQ13-BAF17	05/10/2007
115	050113250185	Trần Thị Thùy	Dương	HQ13-BAF21	24/03/2007
116	050113250186	Vi Đăng	Dương	HQ13-BAF18	19/06/2007
117	050313250063	Nguyễn Ngọc Ánh	Dương	HQ13-MAG06	02/10/2007
118	050113250159	Lâm Nguyễn Nhựt	Duy	HQ13-BAF04	20/10/2007
119	050113250161	Nguyễn Nhật	Duy	HQ13-BAF09	06/07/2007
120	050313250060	Nguyễn Quy	Duy	HQ13-MAG07	06/03/2007
121	050513250038	Nguyễn Trương Hoàng	Duy	HQ13-ACC01	01/02/2007
122	050113250163	Thái Văn	Duy	HQ13-BAF17	13/02/2007
123	050813250002	Cao Nguyễn Thái	Duyên	HQ13-INE01	22/09/2007
124	050113250165	Cao Thị Thùy	Duyên	HQ13-BAF16	30/04/2007
125	050113250170	Nguyễn Ngọc Bảo	Duyên	HQ13-BAF01	06/06/2007
126	050113250171	Nguyễn Ngọc Kỳ	Duyên	HQ13-BAF08	28/04/2007
127	050113250173	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	HQ13-BAF13	19/10/2007
128	050113250175	Nguyễn Thị Thảo	Duyên	HQ13-BAF16	12/06/2007
129	050113250176	Trần Hạnh	Duyên	HQ13-BAF03	07/08/2007
130	050113250219	Cao Nhật	Giang	HQ13-BAF19	16/12/2007
131	050113250223	Nguyễn Thị La	Giang	HQ13-BAF15	03/01/2007
132	050113250224	Phan Hà Hương	Giang	HQ13-BAF18	25/01/2007
133	050813250003	Võ Hương	Giang	HQ13-INE01	04/01/2007
134	150402250009	Hồ Thị Ngọc	Hà	HQ13-BBE02	28/07/2007
135	050313250079	Lê Khánh	Hà	HQ13-MAG03	08/06/2007
136	050513250048	Hoàng Thị Thu	Hà	HQ13-ACC04	07/09/2006
137	050513250049	Nguyễn Ngọc	Hà	HQ13-ACC01	01/12/2007
138	150402250010	Nguyễn Ngọc Thanh	Hà	HQ13-BBE01	28/08/2007
139	050113250234	Phạm Như	Hà	HQ13-BAF15	28/10/2007
140	150402250011	Phạm Thanh	Hà	HQ13-BBE02	16/09/2007
141	050513250051	Vũ Việt	Hà	HQ13-ACC01	22/04/2007
142	050713250012	Đỗ Ngân	Hà	HQ13-EL01	04/12/2007
143	050113250239	Nguyễn My	Hạ	HQ13-BAF09	16/03/2007
144	050713250016	Nguyễn Trường	Hải	HQ13-EL01	07/06/2007
145	050713250015	Lưu Hoàng	Hải	HQ13-EL01	25/10/2007

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh
146	050113250243	Phạm Hồ	Hải	HQ13-BAF10	26/10/2007
147	050113250265	Đoàn Khả	Hân	HQ13-BAF17	12/08/2007
148	050113250267	Huỳnh Bảo	Hân	HQ13-BAF24	08/10/2007
149	050313250089	Lý Thanh	Hân	HQ13-MAG01	16/04/2007
150	050113250276	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	HQ13-BAF16	08/09/2007
151	050113250281	Nguyễn Phan Ngọc	Hân	HQ13-BAF07	28/02/2007
152	050213250016	Phan Gia	Hân	HQ13-MIS01	13/05/2007
153	050213250014	Biện Thị Ngọc	Hân	HQ13-MIS01	03/12/2007
154	050313250085	Bùi Quốc Bảo	Hân	HQ13-MAG02	23/04/2007
155	050113250261	Châu Trần Gia	Hân	HQ13-BAF04	07/09/2007
156	050113250264	Đinh Gia	Hân	HQ13-BAF24	26/06/2007
157	050113250263	Đỗ Trần Gia	Hân	HQ13-BAF19	16/09/2007
158	050213250015	Dương Gia	Hân	HQ13-MIS01	07/07/2007
159	050113250268	Huỳnh Bảo	Hân	HQ13-BAF23	06/12/2007
160	050113250269	Huỳnh Nguyễn Gia	Hân	HQ13-BAF05	15/12/2007
161	150402250013	Lâm Gia	Hân	HQ13-BBE02	03/03/2007
162	050113250270	Lê Thị Hân	Hân	HQ13-BAF02	12/07/2007
163	050513250064	Lê Trúc Gia	Hân	HQ13-ACC01	28/12/2007
164	050113250272	Nguyễn Châu Bảo	Hân	HQ13-BAF14	12/05/2007
165	050813250006	Nguyễn Ngọc	Hân	HQ13-INE01	03/02/2007
166	050113250279	Nguyễn Ngọc	Hân	HQ13-BAF02	03/10/2007
167	050113250278	Nguyễn Ngọc	Hân	HQ13-BAF08	28/02/2007
168	050513250066	Nguyễn Ngọc	Hân	HQ13-ACC01	03/01/2007
169	050313250091	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	HQ13-MAG01	05/05/2007
170	050113250277	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	HQ13-BAF16	01/06/2007
171	150402250014	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	HQ13-BBE01	10/11/2007
172	050113250280	Nguyễn Ngọc Khả	Hân	HQ13-BAF06	01/01/2007
173	050713250018	Nguyễn Phát Chi	Hân	HQ13-EL01	08/06/2007
174	050113250285	Nguyễn Trần Gia	Hân	HQ13-BAF13	04/07/2007
175	050113250288	Phạm Đặng Gia	Hân	HQ13-BAF11	03/09/2007
176	050113250290	Phạm Thị Ngọc	Hân	HQ13-BAF23	12/01/2007
177	050113250292	Thoòng Gia	Hân	HQ13-BAF10	22/06/2007
178	050513250070	Trần Đặng Gia	Hân	HQ13-ACC05	12/05/2007
179	050513250071	Trần Gia	Hân	HQ13-ACC04	14/09/2007
180	050513250073	Trần Huỳnh Ngọc	Hân	HQ13-ACC04	30/08/2007
181	050113250293	Trần Ngọc Bảo	Hân	HQ13-BAF08	14/06/2007
182	050713250020	Trần Ngọc Mỹ	Hân	HQ13-EL01	20/10/2007
183	050313250093	Trương Gia	Hân	HQ13-MAG01	12/02/2007

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh
184	150402250016	Võ Gia	Hân	HQ13-BBE01	23/03/2007
185	050113250297	Võ Ngọc	Hân	HQ13-BAF07	28/09/2007
186	050513250058	Bùi Lê Tuyết	Hằng	HQ13-ACC05	16/10/2007
187	050113250250	Bùi Nguyễn Mỹ	Hằng	HQ13-BAF20	19/05/2007
188	050113250251	Đặng Ngọc Thúy	Hằng	HQ13-BAF23	12/05/2007
189	050113250252	Đoàn Duy	Hằng	HQ13-BAF18	10/10/2007
190	050113250253	Huỳnh Ngọc	Hằng	HQ13-BAF11	16/01/2007
191	050113250255	Ngô Thị Thúy	Hằng	HQ13-BAF08	09/08/2007
192	050213250013	Nguyễn Thị Thu	Hằng	HQ13-MIS01	19/12/2007
193	050113250258	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	HQ13-BAF24	11/09/2007
194	050713250090	Nguyễn Thị	Hạnh	HQ13-EL01	28/03/2007
195	050113250245	Nguyễn Hồng	Hạnh	HQ13-BAF07	24/12/2007
196	050113250246	Nguyễn Thị Minh	Hạnh	HQ13-BAF01	10/01/2007
197	050113250247	Lưu Hoàng Mỹ	Hảo	HQ13-BAF05	24/04/2007
198	050113250248	Nguyễn Thị Tú	Hảo	HQ13-BAF14	13/06/2007
199	050113250249	Tăng Gia	Hảo	HQ13-BAF03	11/06/2007
200	050113250298	Hoàng Phúc	Hậu	HQ13-BAF10	04/01/2007
201	050313250095	Nguyễn Minh	Hậu	HQ13-MAG06	19/05/2007
202	050513250075	Lưu Hoàng Minh	Hiền	HQ13-ACC05	12/01/2007
203	050113250302	Nguyễn Thị Thu	Hiền	HQ13-BAF20	06/09/2007
204	050313250098	Trần Thu	Hiền	HQ13-MAG01	16/10/2007
205	150402250019	Đặng Đức	Hiền	HQ13-BBE01	17/02/2007
206	050113250311	Nguyễn Trần Minh	Hiếu	HQ13-BAF15	24/10/2007
207	050313250099	Nguyễn Trung	Hiếu	HQ13-MAG01	29/12/2007
208	050113250312	Phạm Văn	Hiếu	HQ13-BAF16	09/08/2007
209	050513250078	Trần Minh	Hiếu	HQ13-ACC06	14/02/2007
210	050113250313	Trần Nguyên Kim	Hiếu	HQ13-BAF04	09/01/2007
211	050513250080	Đoàn Thanh	Hoa	HQ13-ACC03	16/11/2007
212	050513250079	Dương Quỳnh	Hoa	HQ13-ACC03	06/09/2007
213	050113250315	Đoàn Thị Thái	Hòa	HQ13-BAF08	23/04/2007
214	050113250316	Nguyễn Thị Khánh	Hòa	HQ13-BAF18	10/01/2007
215	050113250318	Đậu Phúc	Hoàng	HQ13-BAF01	19/08/2007
216	050213250018	Hà Huy	Hoàng	HQ13-MIS01	08/03/2007
217	050313250101	Lê	Hoàng	HQ13-MAG06	20/08/2007
218	050813250010	Lương Minh	Hoàng	HQ13-INE01	24/05/2007
219	050113250321	Nguyễn Huy	Hoàng	HQ13-BAF15	18/05/2007
220	050113250324	Phạm Minh	Hoàng	HQ13-BAF04	03/12/2007
221	050213250020	Trần	Hoàng	HQ13-MIS01	22/02/2007

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh
222	050213250019	Trần Bảo	Hoàng	HQ13-MIS02	09/08/2007
223	050113250328	Lê Thị	Hồng	HQ13-BAF14	29/10/2007
224	050513250086	Hà Tuấn	Hung	HQ13-ACC01	27/10/2007
225	050313250114	Nguyễn Văn	Hung	HQ13-MAG06	27/08/2007
226	050113250358	Phạm Tuấn	Hung	HQ13-BAF04	04/04/2007
227	050713250021	Trương Sĩ	Hung	HQ13-EL01	22/05/2007
228	150402250022	Lê Quỳnh	Hương	HQ13-BBE01	30/11/2007
229	050313250115	Đỗ Mai Hoàng	Hương	HQ13-MAG01	17/07/2007
230	050813250012	Hoàng Thị Quỳnh	Hương	HQ13-INE01	16/05/2007
231	050113250363	Lê Quỳnh	Hương	HQ13-BAF10	25/03/2007
232	050113250364	Lê Thị Quỳnh	Hương	HQ13-BAF21	10/02/2007
233	050113250365	Lê Thiên	Hương	HQ13-BAF22	26/08/2007
234	050113250367	Nguyễn Đào Mai	Hương	HQ13-BAF13	09/03/2007
235	050113250370	Nguyễn Thị Kim	Hương	HQ13-BAF07	14/02/2007
236	050113250372	Nguyễn Việt	Hương	HQ13-BAF16	30/10/2007
237	050113250345	Nguyễn Quang	Huy	HQ13-BAF07	22/04/2007
238	050513250082	Phạm Quang	Huy	HQ13-ACC02	21/12/2007
239	050113250347	Trần Gia	Huy	HQ13-BAF05	25/08/2007
240	050313250110	Trần Gia	Huy	HQ13-MAG08	07/08/2007
241	050313250104	Đoàn Minh	Huy	HQ13-MAG02	29/03/2007
242	050113250338	Lê Huỳnh Gia	Huy	HQ13-BAF23	24/12/2007
243	050313250105	Lê Nhật	Huy	HQ13-MAG05	23/12/2007
244	050113250339	Lê Quang	Huy	HQ13-BAF24	29/08/2007
245	050113250341	Nguyễn Huỳnh	Huy	HQ13-BAF05	02/01/2007
246	050113250343	Nguyễn Phú Gia	Huy	HQ13-BAF06	25/04/2007
247	050113250346	Nguyễn Thế	Huy	HQ13-BAF19	27/03/2007
248	050113250340	Lý Nhật	Huy	HQ13-BAF24	01/01/2007
249	050113250350	Lê Thị Xuân	Huyền	HQ13-BAF08	30/05/2007
250	050113250351	Mai Thanh Huyền	Huyền	HQ13-BAF22	29/05/2007
251	050113250376	Trần Minh	Kha	HQ13-BAF03	16/11/2007
252	050113250377	Trần Văn	Khá	HQ13-BAF24	19/05/2006
253	050313250120	Phạm Nguyễn Duy	Khang	HQ13-MAG07	13/04/2007
254	050113250388	Tần Dương	Khang	HQ13-BAF09	21/09/2007
255	050313250119	Nguyễn Chí	Khang	HQ13-MAG08	16/07/2007
256	050113250386	Nguyễn Minh	Khang	HQ13-BAF14	08/12/2007
257	050813250013	Nguyễn Quốc	Khang	HQ13-INE01	11/06/2007
258	050113250389	Trần Vũ Duy	Khang	HQ13-BAF03	04/02/2007
259	050513250092	Nguyễn Mai	Khanh	HQ13-ACC04	01/01/2007

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh
260	050113250391	Nguyễn Bảo	Khanh	HQ13-BAF17	13/12/2007
261	050113250401	Võ Ngọc	Khánh	HQ13-BAF21	23/10/2007
262	050113250395	Huỳnh Gia	Khánh	HQ13-BAF05	12/07/2007
263	050113250396	Lê Nguyễn Kim	Khánh	HQ13-BAF23	19/07/2007
264	050113250398	Phan Xuân	Khánh	HQ13-BAF08	15/05/2007
265	050113250399	Trần Chính	Khánh	HQ13-BAF24	15/11/2006
266	050113250402	Võ Nguyễn Gia	Khánh	HQ13-BAF09	20/04/2007
267	050313250126	Nguyễn Ngọc Gia	Khánh	HQ13-MAG02	20/12/2007
268	050113250404	Hồ Anh	Khoa	HQ13-BAF05	16/06/2007
269	050113250411	Phạm Nguyễn Đăng	Khoa	HQ13-BAF06	01/12/2007
270	050113250418	Nguyễn Đình	Khôi	HQ13-BAF07	30/06/2007
271	050513250095	Phùng Tuấn	Khôi	HQ13-ACC02	29/12/2007
272	050113250420	Trần Minh	Khôi	HQ13-BAF17	24/10/2007
273	050113250421	Trần Minh	Khôi	HQ13-BAF05	22/06/2007
274	050513250094	Nguyễn Đăng	Khôi	HQ13-ACC01	27/12/2007
275	050113250419	Nguyễn Minh	Khôi	HQ13-BAF24	10/03/2007
276	050213250024	Nguyễn Trọng	Khôi	HQ13-MIS01	21/01/2007
277	050113250423	Trương Đình	Khôi	HQ13-BAF23	17/01/2007
278	050813250015	Vương Đình Đăng	Khôi	HQ13-INE01	21/08/2007
279	050713250084	Ngô Trần Minh	Khuê	HQ13-EL01	30/12/2007
280	050313250134	Lê Minh	Khuê	HQ13-MAG01	30/06/2007
281	050113250428	Trần Thục	Khuê	HQ13-BAF17	14/11/2007
282	050213250026	Ngô An	Khuong	HQ13-MIS01	18/10/2007
283	050813250016	Lê Trung	Kiên	HQ13-INE01	10/03/2007
284	050313250135	Nguyễn Tài Chí	Kiên	HQ13-MAG02	15/02/2007
285	050713250092	Nguyễn Trung	Kiên	HQ13-EL01	03/11/2007
286	050313250137	Võ Trung	Kiên	HQ13-MAG06	06/08/2007
287	050713250023	Nguyễn Đức Anh	Kiệt	HQ13-EL01	17/01/2007
288	050113250437	Nguyễn Đức Tuấn	Kiệt	HQ13-BAF10	23/04/2007
289	050113250438	Nguyễn Huỳnh Anh	Kiệt	HQ13-BAF03	05/04/2007
290	050113250439	Nguyễn Phúc Anh	Kiệt	HQ13-BAF19	05/07/2007
291	050113250434	Huỳnh Nhân	Kiệt	HQ13-BAF21	07/04/2007
292	050113250443	Nguyễn Thị Diễm	Kiều	HQ13-BAF21	16/02/2005
293	050113250446	Trần Huỳnh Thiên	Kim	HQ13-BAF09	17/11/2007
294	050113250448	Mật Mỹ	Kỳ	HQ13-BAF11	06/06/2007
295	150402250025	Đặng Phương	Lam	HQ13-BBE01	17/04/2007
296	050113250451	Đoàn Lê Quỳnh	Lam	HQ13-BAF05	26/02/2007
297	050113250470	Phan Hoàng	Lâm	HQ13-BAF07	23/03/2007

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh
298	050113250468	Nguyễn Trúc Thùy	Lâm	HQ13-BAF20	31/05/2007
299	050113250469	Nguyễn Việt	Lâm	HQ13-BAF03	04/04/2007
300	050113250461	Nguyễn Thị Mỹ	Lan	HQ13-BAF21	23/10/2007
301	050113250458	Đoàn Ngọc	Lan	HQ13-BAF02	20/02/2007
302	050813250011	Nguyễn Huy Hoàng	Lân	HQ13-INE01	24/07/2007
303	050113250465	Nguyễn Bá	Lăng	HQ13-BAF24	10/06/2007
304	050113250475	Phạm Thành	Lập	HQ13-BAF08	08/05/2007
305	050113250477	Hoàng Thanh	Liêm	HQ13-BAF07	10/06/2007
306	050513250100	Phan Thị Quỳnh	Liên	HQ13-ACC03	08/07/2007
307	050113250479	Bùi Hồng Hà	Linh	HQ13-BAF04	03/11/2007
308	050113250481	Bùi Thị Phương	Linh	HQ13-BAF04	28/07/2007
309	050813250018	Đỗ Nguyễn Diệu	Linh	HQ13-INE01	07/04/2007
310	050113250484	Hoàng Thùy	Linh	HQ13-BAF19	26/07/2007
311	050113250488	Lê Thị Yến	Linh	HQ13-BAF22	19/09/2007
312	050113250492	Nguyễn Đình Mỹ	Linh	HQ13-BAF14	22/07/2007
313	050113250493	Nguyễn Hà Trúc	Linh	HQ13-BAF03	19/07/2007
314	050113250494	Nguyễn Hoàng	Linh	HQ13-BAF14	16/03/2007
315	050113250495	Nguyễn Hoàng Phương	Linh	HQ13-BAF24	25/05/2007
316	050113250496	Nguyễn Lê Thảo	Linh	HQ13-BAF15	16/01/2007
317	050513250104	Nguyễn Ngô Thùy	Linh	HQ13-ACC04	14/11/2007
318	050113250501	Nguyễn Thảo	Linh	HQ13-BAF22	26/11/2007
319	050113250500	Nguyễn Thảo	Linh	HQ13-BAF02	07/06/2007
320	050113250498	Nguyễn Thị Phương	Linh	HQ13-BAF15	31/03/2007
321	050213250028	Nguyễn Thị Thùy	Linh	HQ13-MIS01	11/12/2007
322	050113250502	Nguyễn Trần Khánh	Linh	HQ13-BAF11	04/04/2007
323	050313250149	Nguyễn Trần Nhật	Linh	HQ13-MAG01	14/02/2007
324	050313250150	Phạm Hoàng Ngọc	Linh	HQ13-MAG04	09/08/2007
325	050313250151	Phạm Thị Thùy	Linh	HQ13-MAG03	10/06/2007
326	050113250507	Phạm Thị Thùy	Linh	HQ13-BAF11	17/12/2007
327	050113250505	Phan Thị Thùy	Linh	HQ13-BAF18	05/01/2007
328	050113250509	Sử Thị Phương	Linh	HQ13-BAF12	11/09/2007
329	050513250109	Trần Đỗ Ngọc	Linh	HQ13-ACC04	03/09/2007
330	050213250029	Trần Mỹ	Linh	HQ13-MIS01	09/12/2007
331	050113250512	Trần Trúc	Linh	HQ13-BAF19	04/05/2007
332	050113250510	Triệu Phương	Linh	HQ13-BAF13	24/03/2007
333	050113250516	Vũ Thị Thùy	Linh	HQ13-BAF07	27/06/2007
334	050713250027	Lê Bảo Kiều	Loan	HQ13-EL01	26/02/2007
335	150402250029	Lê Thị Hồng	Lộc	HQ13-BBE01	23/10/2007

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh
336	050313250154	Nguyễn Minh Tuấn	Lộc	HQ13-MAG03	04/12/2007
337	050513250111	Hồ Lê Hoàng	Long	HQ13-ACC05	17/02/2007
338	050113250523	Vũ Đình	Long	HQ13-BAF13	24/04/2007
339	050113250519	Nguyễn Phi	Long	HQ13-BAF12	25/11/2007
340	150402250028	Phạm Gia	Long	HQ13-BBE02	25/09/2007
341	050113250521	Phan Đình Bảo	Long	HQ13-BAF07	06/09/2007
342	050813250019	Đình Thảo	Ly	HQ13-INE01	02/06/2007
343	050113250530	Đình Nguyễn Khánh	Ly	HQ13-BAF14	24/02/2007
344	050813250020	Hà Cẩm	Ly	HQ13-INE01	24/04/2007
345	050113250533	Hà Hoàng Khánh	Ly	HQ13-BAF21	16/04/2007
346	050113250535	Ngô Thị Vân	Ly	HQ13-BAF17	10/01/2007
347	050113250536	Nguyễn Hạ Vy	Ly	HQ13-BAF08	20/11/2007
348	050313250156	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	HQ13-MAG03	22/06/2007
349	050113250538	Nguyễn Thị Yên	Ly	HQ13-BAF13	04/02/2007
350	050113250539	Nguyễn Trúc	Ly	HQ13-BAF22	26/03/2007
351	050113250541	Trần Thị Cẩm	Ly	HQ13-BAF12	23/11/2007
352	050113250544	Nguyễn Huỳnh Phương	Mai	HQ13-BAF19	24/04/2007
353	050113250542	Hoàng Vũ Ngọc	Mai	HQ13-BAF16	10/11/2007
354	050813250025	Huỳnh Thị Xuân	Mai	HQ13-INE01	25/03/2007
355	050813250026	Nguyễn Quỳnh	Mai	HQ13-INE01	16/10/2007
356	050113250552	Trần Phạm Sao	Mai	HQ13-BAF24	05/05/2007
357	050513250116	Nguyễn Thị Thanh	Mai	HQ13-ACC01	11/12/2007
358	050113250555	Nguyễn Gia	Mẫn	HQ13-BAF24	20/08/2007
359	050113250556	Trịnh Thị Minh	Mẫn	HQ13-BAF15	10/04/2007
360	050113250554	Trần Lê Minh	Mạnh	HQ13-BAF16	24/06/2007
361	050113250562	Hoàng Công	Minh	HQ13-BAF12	01/03/2006
362	050713250030	Nguyễn Trương Nhật	Minh	HQ13-EL02	28/06/2007
363	050113250559	Châu Nguyệt	Minh	HQ13-BAF12	30/12/2007
364	050213250032	Đặng Nguyễn Đức	Minh	HQ13-MIS02	05/08/2007
365	050113250561	Hồ Lê Quang	Minh	HQ13-BAF17	24/07/2007
366	050513250121	Lê	Minh	HQ13-ACC04	16/08/2006
367	050813250028	Nguyễn Nhật	Minh	HQ13-INE01	28/05/2007
368	050113250567	Nguyễn Trần Đức	Minh	HQ13-BAF19	09/07/2007
369	050513250122	Nguyễn Trương Khánh	Minh	HQ13-ACC03	30/12/2007
370	050313250168	Nguyễn Kiều	My	HQ13-MAG01	03/10/2007
371	050113250590	Trần Thị Ngọc	My	HQ13-BAF01	03/11/2007
372	050813250033	Trịnh Nguyễn Hải	My	HQ13-INE01	19/03/2007
373	050113250575	Bao Khả	My	HQ13-BAF19	10/04/2007

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh
374	050113250574	Bồ Thị Diễm	My	HQ13-BAF10	04/04/2007
375	050813250029	Hà Nguyễn Trà	My	HQ13-INE01	12/04/2007
376	050813250030	Lê Thị Diễm	My	HQ13-INE01	23/11/2007
377	050113250578	Lương Phạm Trà	My	HQ13-BAF09	27/02/2007
378	050113250580	Ngô Trang	My	HQ13-BAF03	06/03/2007
379	050213250033	Nguyễn Ngọc Diễm	My	HQ13-MIS02	16/08/2007
380	050113250581	Nguyễn Phúc Hải	My	HQ13-BAF14	11/10/2007
381	050113250583	Nguyễn Thảo	My	HQ13-BAF08	12/04/2007
382	050113250585	Phạm Ngọc Trà	My	HQ13-BAF14	02/01/2007
383	050113250587	Trà	My	HQ13-BAF19	08/12/2007
384	050113250588	Triệu Diễm	My	HQ13-BAF20	01/09/2007
385	050513250125	Trương Dương Ngọc	My	HQ13-ACC04	09/04/2007
386	150402250034	Lâm Như	Mỹ	HQ13-BBE01	24/06/2007
387	050113250593	Lâm Ái	Mỹ	HQ13-BAF05	05/08/2007
388	050113250597	Trần Thị	Mỹ	HQ13-BAF02	18/01/2007
389	050813250034	Nguyễn Huỳnh Ly	Na	HQ13-INE02	04/09/2007
390	050113250602	Nguyễn Thuỳ	Na	HQ13-BAF09	23/03/2007
391	050313250172	Đậu Bá Hải	Nam	HQ13-MAG04	05/02/2007
392	050213250035	Trịnh Tiến	Nam	HQ13-MIS02	14/03/2007
393	050113250603	Đoàn Hải	Nam	HQ13-BAF01	18/08/2007
394	050113250607	Nguyễn Nhật	Nam	HQ13-BAF19	13/09/2007
395	150402250036	Trần Phương	Nam	HQ13-BBE01	23/10/2007
396	050313250175	Trương Mai Hoàng	Nam	HQ13-MAG02	13/09/2007
397	050113250612	Nguyễn Thanh	Nga	HQ13-BAF14	02/02/2007
398	050113250610	Nguyễn Thị Hồng	Nga	HQ13-BAF17	28/11/2007
399	050513250132	Trần Quỳnh	Nga	HQ13-ACC05	16/05/2007
400	050113250613	Nguyễn Thị Thu	Ngà	HQ13-BAF19	05/05/2007
401	050113250614	Châu Thị Tuyết	Ngân	HQ13-BAF09	27/02/2007
402	050113250623	Lê Hồ Thiên	Ngân	HQ13-BAF11	08/04/2007
403	050113250641	Trần Nguyễn Ánh	Ngân	HQ13-BAF18	24/09/2007
404	050113250615	Đặng Ái Thanh	Ngân	HQ13-BAF09	15/05/2007
405	050113250616	Đặng Hoàng Bảo	Ngân	HQ13-BAF11	25/03/2007
406	050113250617	Đặng Thị Bích	Ngân	HQ13-BAF17	11/07/2007
407	050113250618	Đoàn Kim	Ngân	HQ13-BAF23	06/09/2007
408	050113250619	Hoàng Nguyễn Bảo	Ngân	HQ13-BAF09	11/01/2007
409	050113250620	Huỳnh Ngọc Triều	Ngân	HQ13-BAF01	25/06/2007
410	050113250622	Lê Bảo	Ngân	HQ13-BAF22	11/11/2007
411	050313250180	Mai Thị Kim	Ngân	HQ13-MAG07	28/09/2007

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh
412	150402250037	Nguyễn Đoàn Thu	Ngân	HQ13-BBE02	20/11/2007
413	050713250032	Nguyễn Hà Vinh	Ngân	HQ13-EL02	12/01/2007
414	050113250628	Nguyễn Ngọc Bảo	Ngân	HQ13-BAF07	24/06/2007
415	050713250033	Nguyễn Ngọc Thanh	Ngân	HQ13-EL01	20/04/2007
416	050113250631	Nguyễn Thanh	Ngân	HQ13-BAF23	05/12/2007
417	050713250034	Nguyễn Thị Kim	Ngân	HQ13-EL02	24/01/2007
418	050513250135	Nguyễn Thị Thảo	Ngân	HQ13-ACC04	21/03/2007
419	050113250637	Phạm Thị Kim	Ngân	HQ13-BAF16	01/01/2007
420	050713250035	Phan Nguyễn Kim	Ngân	HQ13-EL02	28/07/2007
421	050313250183	Trần Hoàng	Ngân	HQ13-MAG03	18/09/2007
422	050313250185	Trần Thị Kim	Ngân	HQ13-MAG02	16/06/2007
423	050113250643	Trần Thị Ngọc	Ngân	HQ13-BAF20	03/10/2007
424	050113250644	Trần Thị Thanh	Ngân	HQ13-BAF13	08/01/2007
425	050813250035	Trương Ngọc	Ngân	HQ13-INE02	07/05/2007
426	050113250648	Võ Huỳnh Kim	Ngân	HQ13-BAF12	01/02/2007
427	050313250189	Phan Xuân	Nghi	HQ13-MAG01	11/09/2007
428	050113250654	Lê Tuyết	Nghi	HQ13-BAF13	22/07/2007
429	050313250187	Nguyễn Đặng Gia	Nghi	HQ13-MAG04	11/01/2007
430	050313250188	Nguyễn Phương	Nghi	HQ13-MAG05	18/07/2007
431	050113250658	Phạm Ngọc Phương	Nghi	HQ13-BAF04	05/05/2007
432	050213250037	Lưu Anh	Nghĩa	HQ13-MIS02	05/11/2007
433	050113250669	Đinh Tiểu	Ngọc	HQ13-BAF02	31/07/2007
434	050113250693	Phạm Như Bảo	Ngọc	HQ13-BAF21	13/05/2007
435	150402250044	Phan Huỳnh Khánh	Ngọc	HQ13-BBE02	14/01/2007
436	050113250696	Tô Mã Bích	Ngọc	HQ13-BAF18	08/09/2007
437	050113250702	Võ Như	Ngọc	HQ13-BAF17	21/03/2007
438	050313250190	Bùi Mai Khánh	Ngọc	HQ13-MAG06	14/07/2007
439	050113250664	Bùi Như	Ngọc	HQ13-BAF05	19/01/2007
440	050113250671	Đặng Nguyễn Bảo	Ngọc	HQ13-BAF14	12/09/2007
441	050113250666	Danh Thụy Bảo	Ngọc	HQ13-BAF01	29/11/2007
442	050113250673	Hồ Minh	Ngọc	HQ13-BAF01	10/08/2007
443	050513250138	Hồ Như	Ngọc	HQ13-ACC05	17/10/2007
444	050513250139	Huỳnh Hồng Bảo	Ngọc	HQ13-ACC06	08/03/2007
445	050713250037	Lê Kim	Ngọc	HQ13-EL02	10/03/2007
446	050813250036	Lê Minh Bảo	Ngọc	HQ13-INE02	12/11/2007
447	050313250192	Lê Nữ Hoài	Ngọc	HQ13-MAG05	09/09/2007
448	050513250141	Lưu Khánh	Ngọc	HQ13-ACC06	09/11/2007
449	050113250681	Nguyễn Ánh	Ngọc	HQ13-BAF16	02/07/2007

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh
450	050113250683	Nguyễn Hoàng Thúy	Ngọc	HQ13-BAF14	22/04/2007
451	150402250041	Nguyễn Hồng	Ngọc	HQ13-BBE02	16/02/2007
452	050113250686	Nguyễn Khánh	Ngọc	HQ13-BAF21	23/11/2007
453	050113250688	Nguyễn Lê Bảo	Ngọc	HQ13-BAF19	20/03/2007
454	050513250142	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	HQ13-ACC03	19/04/2007
455	050113250694	Phạm Phan Bảo	Ngọc	HQ13-BAF11	07/02/2007
456	050513250144	Phan Minh	Ngọc	HQ13-ACC04	25/09/2007
457	050313250195	Phan Thuy Hồng	Ngọc	HQ13-MAG02	03/05/2007
458	050113250697	Trần Bảo	Ngọc	HQ13-BAF07	24/12/2007
459	050113250698	Trần Lưu Bảo	Ngọc	HQ13-BAF17	07/01/2007
460	050113250700	Trần Phan Bích	Ngọc	HQ13-BAF21	14/02/2007
461	050113250701	Trương Hoàng Bảo	Ngọc	HQ13-BAF09	17/12/2007
462	050313250197	Trương Lê Hồng	Ngọc	HQ13-MAG05	15/11/2007
463	050213250040	Võ Thị Minh	Ngọc	HQ13-MIS02	08/04/2007
464	050113250704	Vũ Nguyễn Bích	Ngọc	HQ13-BAF02	10/10/2007
465	050113250708	Hà Đình Phúc	Nguyên	HQ13-BAF01	04/05/2007
466	050113250706	Bùi Hồ Thảo	Nguyên	HQ13-BAF21	02/03/2007
467	050513250146	Hồ Thảo	Nguyên	HQ13-ACC03	26/11/2007
468	050113250709	Hứa Nguyễn Thảo	Nguyên	HQ13-BAF10	10/07/2007
469	050113250712	Huỳnh Bảo	Nguyên	HQ13-BAF14	15/02/2007
470	050113250714	Lê Nguyễn Nhật	Nguyên	HQ13-BAF17	14/11/2007
471	050113250716	Nguyễn Diệu	Nguyên	HQ13-BAF01	15/11/2007
472	050313250201	Nguyễn Lê Thảo	Nguyên	HQ13-MAG08	12/06/2007
473	150402250045	Nguyễn Ngọc Phúc	Nguyên	HQ13-BBE01	19/12/2007
474	050313250202	Nguyễn Ngọc Thảo	Nguyên	HQ13-MAG02	01/03/2007
475	050113250719	Nguyễn Phạm Thảo	Nguyên	HQ13-BAF14	01/11/2007
476	050313250203	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	HQ13-MAG04	17/02/2007
477	050113250722	Phạm Đức	Nguyên	HQ13-BAF03	16/07/2007
478	050213250042	Phạm Hoàng Phương	Nguyên	HQ13-MIS02	03/06/2007
479	050713250039	Phạm Trần Thảo	Nguyên	HQ13-EL02	25/01/2007
480	050313250204	Trần Hoàng Thảo	Nguyên	HQ13-MAG06	29/01/2007
481	050113250724	Nguyễn Nhi	Nguyễn	HQ13-BAF02	21/04/2007
482	050113250731	Nguyễn Minh	Nhân	HQ13-BAF09	22/06/2007
483	050113250735	Lương Lâm Hoàng	Nhật	HQ13-BAF14	03/09/2007
484	050513250151	Võ Văn	Nhật	HQ13-ACC06	08/01/2007
485	050113250736	Nguyễn Lê Minh	Nhật	HQ13-BAF22	24/09/2007
486	050113250738	Trần Minh	Nhật	HQ13-BAF10	23/11/2007
487	050313250207	Võ Lê Minh	Nhật	HQ13-MAG07	12/01/2007

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh
488	050113250755	Nguyễn Hoàng Nữ	Nhi	HQ13-BAF19	30/01/2007
489	050113250757	Nguyễn Lan	Nhi	HQ13-BAF22	26/10/2007
490	050113250773	Trương Hoàng Ngọc	Nhi	HQ13-BAF21	20/05/2007
491	050113250740	Đào Phương Thảo	Nhi	HQ13-BAF19	19/10/2007
492	050113250742	Đinh Nguyễn Bội	Nhi	HQ13-BAF03	26/05/2007
493	050513250152	Đồng Vũ Thảo	Nhi	HQ13-ACC05	18/03/2007
494	050113250743	Hồ Tuyết	Nhi	HQ13-BAF01	05/12/2007
495	150402250047	Hoàng Ngọc Phương	Nhi	HQ13-BBE01	28/02/2007
496	050113250744	Hoàng Thiên	Nhi	HQ13-BAF22	12/08/2007
497	050113250746	Huỳnh Thị Trà	Nhi	HQ13-BAF13	14/07/2007
498	050113250752	Lưu Tường Phương	Nhi	HQ13-BAF12	28/05/2007
499	050513250155	Ngô Trần Yến	Nhi	HQ13-ACC01	10/10/2007
500	050113250759	Nguyễn Mai Quỳnh	Nhi	HQ13-BAF06	19/05/2007
501	150402250048	Nguyễn Ngọc Hằng	Nhi	HQ13-BBE02	24/09/2007
502	050113250760	Nguyễn Ngọc Hoàng	Nhi	HQ13-BAF22	05/10/2007
503	050313250212	Nguyễn Ngọc Khánh	Nhi	HQ13-MAG07	02/07/2007
504	050313250213	Nguyễn Thị Yến	Nhi	HQ13-MAG05	03/02/2007
505	050813250042	Nguyễn Thị Yến	Nhi	HQ13-INE02	14/10/2007
506	050113250769	Phạm Nguyễn Hồng	Nhi	HQ13-BAF19	20/10/2007
507	050313250215	Phạm Yến	Nhi	HQ13-MAG06	17/07/2007
508	050113250771	Trần Ngọc Thảo	Nhi	HQ13-BAF03	07/09/2007
509	050513250157	Trần Thị Trúc	Nhi	HQ13-ACC05	20/06/2007
510	050113250772	Trần Thị Yến	Nhi	HQ13-BAF03	12/12/2007
511	050513250158	Trần Yến	Nhi	HQ13-ACC05	03/03/2007
512	050113250774	Trương Huỳnh Bảo	Nhi	HQ13-BAF10	07/01/2007
513	050513250159	Trương Vũ Thanh	Nhi	HQ13-ACC04	05/02/2007
514	050313250219	Võ Lê Uyên	Nhi	HQ13-MAG07	24/06/2007
515	050713250040	Hà Hải	Nhi	HQ13-EL02	27/06/2007
516	050113250779	Nguyễn Hoàng Vân	Nhiên	HQ13-BAF04	21/02/2007
517	050213250046	Trần Ngọc Thường	Nhiên	HQ13-MIS01	06/01/2007
518	050513250164	Đinh Nguyễn Quỳnh	Như	HQ13-ACC03	14/04/2007
519	150402250051	Đoàn Thị Quỳnh	Như	HQ13-BBE01	15/07/2007
520	050813250044	Nguyễn Minh Thục	Như	HQ13-INE02	07/11/2007
521	050113250786	Bùi Thị Quỳnh	Như	HQ13-BAF06	06/03/2007
522	050113250787	Đinh Hồ Quỳnh	Như	HQ13-BAF23	30/07/2007
523	050313250221	Dương Hồng Hoàng	Như	HQ13-MAG05	08/10/2007
524	050113250789	Lâm Mỹ	Như	HQ13-BAF16	27/11/2007
525	050113250791	Lưu Tâm	Như	HQ13-BAF21	21/05/2007

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh
526	050313250226	Nguyễn Ái	Như	HQ13-MAG01	29/05/2007
527	050313250227	Nguyễn Lê Quỳnh	Như	HQ13-MAG01	18/09/2007
528	050113250795	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	HQ13-BAF07	12/04/2007
529	050113250796	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	HQ13-BAF11	10/04/2007
530	050113250797	Nguyễn Vũ Khánh	Như	HQ13-BAF15	27/10/2007
531	050113250798	Phạm Võ Hà	Như	HQ13-BAF12	05/04/2007
532	050213250047	Trương Quỳnh	Như	HQ13-MIS02	19/05/2007
533	050113250781	Đoàn Tuyết	Nhung	HQ13-BAF15	10/05/2007
534	050113250782	Lê Thụy Hồng	Nhung	HQ13-BAF01	13/07/2007
535	050713250043	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	HQ13-EL02	30/08/2007
536	050113250784	Phạm Thị Tuyết	Nhung	HQ13-BAF11	25/10/2007
537	050513250161	Trần Thị Tuyết	Nhung	HQ13-ACC01	18/03/2007
538	050113250803	Đặng Thị Kiều	Oan	HQ13-BAF16	16/11/2007
539	050113250804	Lê Thị	Oanh	HQ13-BAF20	20/11/2007
540	050113250805	Nguyễn Ngọc Hoàng	Oanh	HQ13-BAF23	04/01/2007
541	050313250231	Nguyễn Ngọc Thuý	Oanh	HQ13-MAG04	24/02/2007
542	050513250172	Nguyễn Thị Phương	Oanh	HQ13-ACC01	14/11/2007
543	050313250232	Nguyễn Trần Thu	Oanh	HQ13-MAG07	03/10/2007
544	050113250807	Võ Nguyễn Ngọc	Oanh	HQ13-BAF02	17/04/2007
545	050113250808	Son Srây	Ôn	HQ13-BAF19	05/10/2007
546	150402250053	Trần Minh	Phát	HQ13-BBE01	24/05/2007
547	050213250048	Hồ Tấn	Phát	HQ13-MIS02	07/11/2007
548	050113250812	Nguyễn Hoàng Minh	Phát	HQ13-BAF22	01/03/2007
549	050113250815	Nguyễn Thanh	Phát	HQ13-BAF12	11/10/2007
550	050113250817	Phạm Tấn	Phát	HQ13-BAF15	15/07/2007
551	050313250235	Nguyễn Bạch Yến	Phi	HQ13-MAG04	12/04/2007
552	050113250823	Phan Thanh	Phong	HQ13-BAF24	17/07/2007
553	050113250820	Cao Thái	Phong	HQ13-BAF22	10/11/2007
554	050313250236	Nguyễn Tấn	Phong	HQ13-MAG08	12/05/2007
555	050513250176	Soi Tuấn	Phong	HQ13-ACC01	15/12/2007
556	050113250824	Trần Đại	Phong	HQ13-BAF24	17/12/2007
557	050713250044	Phạm Hưng	Phú	HQ13-EL02	04/02/2007
558	050113250826	Nguyễn Chánh	Phú	HQ13-BAF04	03/10/2007
559	050113250828	Phạm Thiên	Phú	HQ13-BAF07	04/09/2007
560	050213250049	Phạm Thiên	Phú	HQ13-MIS01	18/03/2007
561	050113250825	Lương Minh	Phú	HQ13-BAF13	10/10/2007
562	050113250835	Trần Văn	Phúc	HQ13-BAF22	14/10/2007
563	050113250829	Huỳnh Ngọc Gia	Phúc	HQ13-BAF13	11/10/2007

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh
564	050113250830	Huỳnh Trương Ngọc	Phúc	HQ13-BAF05	26/03/2007
565	050113250832	Nguyễn Đặng Hồng	Phúc	HQ13-BAF12	30/09/2007
566	050313250239	Nguyễn Danh	Phúc	HQ13-MAG07	09/08/2007
567	050113250833	Nguyễn Thị Chí	Phúc	HQ13-BAF12	26/03/2007
568	050313250241	Nguyễn Xuân	Phúc	HQ13-MAG07	19/07/2007
569	050113250834	Phạm Hoàng	Phúc	HQ13-BAF05	20/01/2007
570	050213250051	Phan Hoàng	Phúc	HQ13-MIS02	01/06/2007
571	050813250048	Trần Lê Xuân	Phúc	HQ13-INE02	28/12/2007
572	050513250179	Phạm Thị Kim	Phụng	HQ13-ACC01	29/01/2007
573	050113250836	Trần Phan Hoàng Kim	Phụng	HQ13-BAF15	02/06/2007
574	150402250058	Nguyễn Thị Minh	Phương	HQ13-BBE01	12/12/2007
575	050313250245	Phạm Thị Mỹ	Phương	HQ13-MAG02	22/12/2007
576	050313250242	Bùi Mai	Phương	HQ13-MAG04	02/01/2007
577	050113250838	Hà Lê Thanh	Phương	HQ13-BAF17	26/01/2007
578	150402250056	Lê Hà	Phương	HQ13-BBE02	02/08/2007
579	050313250243	Lý Thái An	Phương	HQ13-MAG01	26/04/2007
580	050513250180	Nguyễn Đặng Nam	Phương	HQ13-ACC04	04/04/2007
581	150402250057	Nguyễn Hà	Phương	HQ13-BBE01	03/08/2007
582	050513250183	Nguyễn Hoàng Ngân	Phương	HQ13-ACC01	04/05/2007
583	050113250841	Nguyễn Mai	Phương	HQ13-BAF08	28/11/2007
584	050113250847	Nguyễn Thanh	Phương	HQ13-BAF08	27/10/2007
585	050513250186	Phạm Nguyễn Mai	Phương	HQ13-ACC01	01/08/2007
586	050113250851	Phan Thu	Phương	HQ13-BAF06	03/07/2007
587	050813250049	Phan Thu	Phương	HQ13-INE02	02/12/2007
588	050113250852	Trần Ngọc Anh	Phương	HQ13-BAF16	17/03/2007
589	050113250853	Trần Ngọc Mai	Phương	HQ13-BAF14	29/12/2007
590	050813250050	Trần Quốc Nam	Phương	HQ13-INE01	06/11/2007
591	050313250247	Trương Đặng Ái	Phương	HQ13-MAG02	16/10/2007
592	050313250248	Trương Khánh	Phương	HQ13-MAG02	17/09/2007
593	050813250051	Võ Nguyễn Linh	Phương	HQ13-INE02	21/11/2007
594	050113250855	Vũ Ngọc Lan	Phương	HQ13-BAF12	27/08/2007
595	150402250055	Lê Duy	Phương	HQ13-BBE02	19/11/2007
596	050113250865	Lê Hoàng	Quân	HQ13-BAF04	06/12/2007
597	050313250250	Lê Minh	Quân	HQ13-MAG04	09/02/2007
598	050113250866	Nguyễn Đình Anh	Quân	HQ13-BAF09	11/11/2007
599	050713250047	Trương Khả Di	Quân	HQ13-EL02	01/01/2007
600	050813250052	Trương Thiện	Quân	HQ13-INE02	03/10/2007
601	050113250861	Nghiêm Bá	Quang	HQ13-BAF14	07/03/2007

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh
602	050113250862	Nguyễn Lê Minh	Quang	HQ13-BAF02	15/01/2007
603	050113250860	Đặng Nguyễn Nguyên	Quang	HQ13-BAF18	10/08/2007
604	050113250863	Nguyễn Thanh	Quang	HQ13-BAF05	19/05/2007
605	050113250872	Nguyễn Minh	Quốc	HQ13-BAF13	30/07/2007
606	050813250053	Hoàng Thị Ngọc	Quyên	HQ13-INE02	23/05/2007
607	050113250876	Lê Thị Mỹ	Quyên	HQ13-BAF02	02/07/2007
608	050113250878	Nguyễn Trần Tú	Quyên	HQ13-BAF02	10/05/2007
609	050113250879	Nguyễn Tuyết	Quyên	HQ13-BAF05	04/01/2007
610	050113250880	Phạm Bảo	Quyên	HQ13-BAF21	18/08/2007
611	050113250881	Trần Ngọc Mỹ	Quyên	HQ13-BAF03	07/01/2007
612	050313250255	Trần Thị Tiêu	Quyên	HQ13-MAG05	21/05/2007
613	050113250884	Võ Kim Hoàng	Quyên	HQ13-BAF18	23/06/2007
614	050513250188	Đỗ Ngọc Phương	Quỳnh	HQ13-ACC01	22/11/2007
615	050113250889	Hà Như	Quỳnh	HQ13-BAF04	14/07/2007
616	050113250891	Lê Trần Như	Quỳnh	HQ13-BAF20	14/10/2007
617	050313250258	Phạm Thị Diễm	Quỳnh	HQ13-MAG02	21/10/2007
618	050113250886	Đàm Trương Xuân	Quỳnh	HQ13-BAF07	20/07/2007
619	050113250887	Đặng Thái Diễm	Quỳnh	HQ13-BAF15	24/12/2007
620	050513250189	Hoàng Như	Quỳnh	HQ13-ACC05	07/03/2007
621	050113250890	Lâm Diễm	Quỳnh	HQ13-BAF05	12/05/2007
622	050113250892	Lê Võ Hồng	Quỳnh	HQ13-BAF06	20/02/2007
623	050113250893	Mai Thị Mỹ	Quỳnh	HQ13-BAF08	13/11/2007
624	050113250894	Nguyễn Ngọc Khánh	Quỳnh	HQ13-BAF21	23/09/2007
625	050513250191	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	HQ13-ACC04	12/09/2007
626	050513250192	Nguyễn Như	Quỳnh	HQ13-ACC01	09/05/2007
627	050113250899	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	HQ13-BAF15	04/05/2006
628	050113250898	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	HQ13-BAF22	29/06/2007
629	050113250901	Trần Hương	Quỳnh	HQ13-BAF02	22/05/2007
630	050813250054	Trần Ngọc Như	Quỳnh	HQ13-INE02	18/06/2007
631	050313250259	Trần Ngọc Thái	Quỳnh	HQ13-MAG03	05/07/2007
632	150402250059	Trần Diễm	Quỳnh	HQ13-BBE01	14/06/2007
633	050713250050	Lâm Quốc	Sâm	HQ13-EL02	30/04/2007
634	050113250906	Cao Thị Ngọc	Soan	HQ13-BAF12	21/05/2007
635	050513250197	Phạm Hồng	Son	HQ13-ACC03	10/05/2007
636	050113250914	Phìn Phú	Tài	HQ13-BAF18	16/01/2007
637	050113250918	Đặng Thanh	Tâm	HQ13-BAF08	01/04/2007
638	050513250198	Nguyễn Lê Phương	Tâm	HQ13-ACC04	14/02/2007
639	050113250921	Phan Thanh	Tâm	HQ13-BAF05	22/03/2006

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh
640	050313250263	Trần Ngọc Bảo	Tâm	HQ13-MAG06	12/01/2007
641	050513250199	Vũ Phan Minh	Tâm	HQ13-ACC02	19/07/2007
642	050313250264	Bá Nhật	Tân	HQ13-MAG03	12/06/2007
643	050213250058	Nguyễn Quốc	Thái	HQ13-MIS02	14/03/2007
644	050513250209	Hồ Minh	Thắng	HQ13-ACC02	31/01/2007
645	050113250957	Nguyễn Hữu	Thắng	HQ13-BAF02	08/05/2007
646	050113250958	Phạm Viết Việt	Thắng	HQ13-BAF10	27/01/2007
647	050213250061	Trần Quốc	Thắng	HQ13-MIS02	13/09/2006
648	050113250927	Nguyễn Trang	Thanh	HQ13-BAF23	11/01/2007
649	050313250265	Hồ Nguyễn Yến	Thanh	HQ13-MAG07	20/03/2007
650	050113250928	Phan Nguyễn Thiên	Thanh	HQ13-BAF05	17/05/2007
651	050113250931	Lục Tấn	Thành	HQ13-BAF05	05/12/2007
652	050313250268	Nguyễn Tiến	Thành	HQ13-MAG07	06/09/2007
653	050113250934	Thiều Đăng Nhật	Thành	HQ13-BAF20	15/01/2007
654	050313250271	Nguyễn Phương	Thảo	HQ13-MAG04	23/03/2007
655	050113250949	Nguyễn Trương Hải	Thảo	HQ13-BAF15	05/02/2007
656	050113250953	Trần Diệu	Thảo	HQ13-BAF04	19/09/2007
657	050713250104	Võ Huỳnh Nhật	Thảo	HQ13-MAG07	15/08/2007
658	050313250269	Bùi Mai	Thảo	HQ13-MAG01	13/10/2007
659	050113250935	Bùi Trần Thu	Thảo	HQ13-BAF23	14/01/2007
660	050113250938	Hồng Ngọc	Thảo	HQ13-BAF10	06/10/2007
661	050113250939	Huỳnh Ngọc Phương	Thảo	HQ13-BAF06	26/02/2007
662	050213250059	Lê Phương	Thảo	HQ13-MIS02	01/11/2007
663	050313250270	Nguyễn Cao Phương	Thảo	HQ13-MAG03	29/07/2007
664	050213250060	Nguyễn Đăng Thanh	Thảo	HQ13-MIS02	22/04/2007
665	050113250946	Nguyễn Lê Phương	Thảo	HQ13-BAF12	04/01/2007
666	050113250945	Nguyễn Lê Phương	Thảo	HQ13-BAF03	31/10/2007
667	050113250947	Nguyễn Phúc Phương	Thảo	HQ13-BAF08	16/01/2007
668	050513250206	Nguyễn Thị Phương	Thảo	HQ13-ACC02	23/11/2007
669	050513250207	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	HQ13-ACC06	25/08/2007
670	050113250951	Tô Thanh	Thảo	HQ13-BAF23	09/03/2007
671	050513250208	Trần Phương	Thảo	HQ13-ACC04	01/09/2007
672	050113250956	Võ Ngọc	Thảo	HQ13-BAF07	05/06/2007
673	050113250962	Nguyễn Lê Minh	Thị	HQ13-BAF06	13/08/2007
674	150402250065	Nguyễn Trần Hoàng	Thị	HQ13-BBE01	28/05/2007
675	050313250278	Nguyễn Hoàng	Thị	HQ13-MAG05	18/01/2007
676	050513250212	Thái Lưu Phúc	Thị	HQ13-ACC06	16/12/2007
677	050313250277	Nguyễn Hoàng Đức	Thị	HQ13-MAG06	09/09/2007

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh
678	050113250977	Võ Thị Hoàng	Thơ	HQ13-BAF08	12/01/2007
679	050113250973	Nguyễn Trần Huỳnh	Thông	HQ13-BAF16	16/09/2007
680	050113250974	Nguyễn Vinh Hoàng	Thông	HQ13-BAF20	12/02/2007
681	050513250218	Bành Ngọc Anh	Thư	HQ13-ACC05	28/02/2007
682	050313250287	Châu Hồng Anh	Thư	HQ13-MAG04	28/03/2007
683	050513250220	Hồ Nguyễn Anh	Thư	HQ13-ACC03	23/07/2007
684	050113251021	Nguyễn Minh	Thư	HQ13-BAF06	06/02/2007
685	050113251032	Trần Anh	Thư	HQ13-BAF21	22/11/2007
686	050113251037	Vũ Minh	Thư	HQ13-BAF15	07/02/2007
687	050513250219	Đặng Ngọc Anh	Thư	HQ13-ACC06	18/10/2007
688	050813250059	Đào Trần Anh	Thư	HQ13-INE01	23/11/2007
689	050113251003	Đoàn Nhật Minh	Thư	HQ13-BAF20	24/03/2007
690	050313250289	Hồ Viễn	Thư	HQ13-MAG05	24/09/2007
691	050513250222	Lê Minh	Thư	HQ13-ACC02	03/04/2007
692	050113251013	Ngô Thị Anh	Thư	HQ13-BAF09	20/12/2007
693	050813250060	Nguyễn Anh	Thư	HQ13-INE02	27/11/2007
694	050113251015	Nguyễn Anh	Thư	HQ13-BAF24	06/09/2007
695	050813250061	Nguyễn Anh	Thư	HQ13-INE02	17/07/2007
696	050113251026	Nguyễn Phạm Minh	Thư	HQ13-BAF21	30/10/2007
697	050113251028	Nguyễn Trần Đan	Thư	HQ13-BAF18	23/11/2007
698	050113251031	Trần Anh	Thư	HQ13-BAF18	06/11/2007
699	050513250226	Trần Lê Anh	Thư	HQ13-ACC03	14/11/2007
700	050713250055	Trần Ngọc Anh	Thư	HQ13-EL01	01/01/2007
701	050313250299	Trần Ngọc Minh	Thư	HQ13-MAG02	21/01/2007
702	050113251033	Trần Nguyên Bảo	Thư	HQ13-BAF05	27/04/2007
703	050113251034	Trần Thị Anh	Thư	HQ13-BAF24	23/11/2007
704	050113251035	Trịnh Lê Anh	Thư	HQ13-BAF21	10/12/2007
705	050113251036	Võ Lương Quỳnh	Thư	HQ13-BAF03	20/10/2007
706	050313250300	Võ Nguyễn Anh	Thư	HQ13-MAG02	15/12/2007
707	050313250303	Trương Thị Mỹ	Thương	HQ13-MAG03	01/07/2007
708	050113251042	Nguyễn Thanh Hoài	Thương	HQ13-BAF20	26/01/2007
709	050113251044	Phạm Thanh	Thương	HQ13-BAF18	07/02/2007
710	050113250999	Võ Lê Thanh	Thúy	HQ13-BAF04	19/07/2007
711	050113250995	Huỳnh Thị Thanh	Thúy	HQ13-BAF09	28/08/2007
712	050113250997	Phạm Thị	Thúy	HQ13-BAF10	14/07/2007
713	050113250984	Đỗ Nguyễn Phương	Thùy	HQ13-BAF02	13/07/2007
714	050513250215	Đỗ Thị Phương	Thùy	HQ13-ACC05	14/09/2007
715	050113250987	Trần Nguyễn Phương	Thùy	HQ13-BAF03	20/11/2007

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh
716	050313250282	Trần Thị Thanh	Thùy	HQ13-MAG02	24/02/2007
717	050113250988	Trần Vương Ngọc	Thùy	HQ13-BAF21	09/02/2007
718	050113250989	Võ Thị Như	Thùy	HQ13-BAF23	08/08/2007
719	050313250283	Huỳnh Thị Thanh	Thùy	HQ13-MAG07	09/05/2007
720	050813250058	Lê Đoàn Phượng	Thủy	HQ13-INE02	15/05/2007
721	050113250992	Nguyễn Bích	Thủy	HQ13-BAF15	07/05/2007
722	050513250216	Phạm Minh	Thủy	HQ13-ACC03	25/07/2007
723	050113251050	Phạm Phương	Thy	HQ13-BAF12	06/09/2007
724	050213250064	Hồ Khánh	Thy	HQ13-MIS02	24/10/2007
725	050113251048	Liêu Phạm Anh	Thy	HQ13-BAF02	02/09/2007
726	050313250308	Trương Thanh Quỳnh	Thy	HQ13-MAG02	11/06/2007
727	050313250305	Nguyễn Tổng Bảo	Thy	HQ13-MAG06	25/04/2007
728	050113251053	Bùi Thị Thuỷ	Tiên	HQ13-BAF18	05/06/2007
729	050113251060	Phạm Thị Lan	Tiên	HQ13-BAF23	15/07/2007
730	050313250312	Trần Ngọc Thủy	Tiên	HQ13-MAG01	12/07/2007
731	050813250065	Đặng Thị Trúc	Tiên	HQ13-INE02	02/08/2007
732	050113251055	Lê Thị Cẩm	Tiên	HQ13-BAF09	07/04/2007
733	050313250310	Mai Hà Thủy	Tiên	HQ13-MAG06	12/01/2007
734	050313250311	Nguyễn Cẩm	Tiên	HQ13-MAG08	09/08/2007
735	050113251059	Nguyễn Thủy	Tiên	HQ13-BAF04	15/10/2007
736	050713250058	Phạm Thị Mỹ	Tiên	HQ13-EL02	06/02/2007
737	050113251061	Trịnh Thuỷ	Tiên	HQ13-BAF13	30/04/2007
738	050213250065	Bùi Hữu	Tiến	HQ13-MIS01	07/09/2007
739	050513250232	Võ Anh	Tiến	HQ13-ACC06	16/11/2007
740	050513250231	Trần Ngọc	Tiến	HQ13-ACC04	07/02/2007
741	050113251067	Nguyễn Thành	Tín	HQ13-BAF22	16/06/2007
742	050313250314	Nguyễn Trung	Tín	HQ13-MAG04	19/09/2007
743	050213250067	Bùi Thanh	Toàn	HQ13-MIS01	16/01/2007
744	050113251101	Huỳnh Nguyễn Bảo	Trâm	HQ13-BAF16	04/02/2007
745	050213250070	Nguyễn Đình Khánh	Trâm	HQ13-MIS01	13/11/2007
746	050113251108	Nguyễn Ngọc	Trâm	HQ13-BAF12	25/09/2007
747	050513250244	Nguyễn Ngọc	Trâm	HQ13-ACC06	23/03/2007
748	050113251109	Nguyễn Ngọc	Trâm	HQ13-BAF09	08/10/2007
749	050113251107	Nguyễn Ngọc Mai	Trâm	HQ13-BAF08	01/03/2007
750	050513250242	Đoàn Vương Bảo	Trâm	HQ13-ACC05	03/08/2007
751	050113251100	Hà Nguyễn Huyền	Trâm	HQ13-BAF10	25/10/2007
752	050113251102	Lê Ngọc Bảo	Trâm	HQ13-BAF18	06/10/2007
753	150402250071	Lê Thị Ngọc	Trâm	HQ13-BBE01	25/04/2007

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh
754	150402250072	Mai Đặng Thùy	Trâm	HQ13-BBE01	23/01/2007
755	050113251104	Nguyễn Bảo	Trâm	HQ13-BAF01	04/04/2007
756	050313250329	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	HQ13-MAG07	18/08/2007
757	050113251111	Nguyễn Thị Thùy	Trâm	HQ13-BAF13	02/09/2007
758	050113251112	Phạm Nguyễn Bảo	Trâm	HQ13-BAF13	15/12/2007
759	050313250331	Trần Thị Quế	Trâm	HQ13-MAG08	12/02/2007
760	050113251119	Võ Hồng	Trâm	HQ13-BAF11	16/10/2007
761	150402250073	Nguyễn Mỹ	Trâm	HQ13-BBE01	31/12/2007
762	050313250324	Huỳnh Mai	Trâm	HQ13-MAG03	20/07/2007
763	050113251123	Đồng Bảo	Trân	HQ13-BAF04	10/11/2007
764	050513250248	Nguyễn Bảo	Trân	HQ13-ACC03	04/05/2007
765	050513250250	Phan Ngô Ngọc Bảo	Trân	HQ13-ACC02	30/10/2007
766	050713250095	Nguyễn Phan Huyền	Trân	HQ13-EL01	08/11/2007
767	050113251124	Đặng Tuyết	Trân	HQ13-BAF15	09/08/2007
768	050713250062	Đoàn Ngọc Bảo	Trân	HQ13-EL02	07/12/2007
769	050813250067	Huỳnh Bạch Thái	Trân	HQ13-INE02	17/09/2007
770	050113251125	Huỳnh Bảo	Trân	HQ13-BAF15	25/09/2007
771	050113251127	Lê Bảo	Trân	HQ13-BAF13	04/03/2007
772	050313250333	Nguyễn Đặng Gia	Trân	HQ13-MAG05	16/03/2007
773	050113251131	Nguyễn Kim Lê Bảo	Trân	HQ13-BAF01	13/05/2007
774	050513250252	Trần Ngọc	Trân	HQ13-ACC03	08/05/2007
775	050113251086	Nguyễn Lê Kim	Trang	HQ13-BAF06	08/12/2007
776	050113251076	Đoàn Phạm Thảo	Trang	HQ13-BAF20	13/07/2007
777	050113251078	Huỳnh Thị Kiều	Trang	HQ13-BAF10	24/03/2007
778	050113251079	Huỳnh Thị Thu	Trang	HQ13-BAF08	16/10/2007
779	050313250316	Lê Thùy Phương	Trang	HQ13-MAG02	21/06/2007
780	050713250059	Mai Thị	Trang	HQ13-EL01	23/03/2007
781	050113251083	Nguyễn Đặng Quỳnh	Trang	HQ13-BAF02	14/05/2007
782	050113251084	Nguyễn Hoài	Trang	HQ13-BAF14	29/10/2007
783	050313250317	Nguyễn Ngọc Thiên	Trang	HQ13-MAG02	17/05/2007
784	050113251092	Nguyễn Thị Thiên	Trang	HQ13-BAF04	04/12/2007
785	050713250060	Nguyễn Thị Thu	Trang	HQ13-EL02	13/07/2007
786	050313250320	Phạm Chu Doan	Trang	HQ13-MAG03	11/08/2006
787	050113251094	Phan Thị Hoài	Trang	HQ13-BAF11	09/11/2007
788	050113251098	Trần Thị Huyền	Trang	HQ13-BAF17	09/12/2007
789	050113251099	Trần Thị Phương	Trang	HQ13-BAF19	25/11/2007
790	050513250240	Trần Thị Thùy	Trang	HQ13-ACC06	25/10/2007
791	050513250241	Trịnh Kiều	Trang	HQ13-ACC05	12/01/2007

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh
792	050713250061	Võ Mai Kiều	Trang	HQ13-EL02	02/03/2007
793	050313250340	Đặng Cao	Trí	HQ13-MAG04	01/01/2007
794	050113251147	Nguyễn Hồng Phương	Trinh	HQ13-BAF11	31/01/2007
795	050213250074	Phạm Thị Phương	Trinh	HQ13-MIS01	20/06/2007
796	050113251146	Ngô Thị Tuyết	Trinh	HQ13-BAF23	27/08/2007
797	050313250343	Nguyễn Dương Kiều	Trinh	HQ13-MAG08	25/05/2007
798	050113251148	Nguyễn Ngọc Phương	Trinh	HQ13-BAF15	26/06/2007
799	050113251149	Nguyễn Thị Kiều	Trinh	HQ13-BAF10	19/11/2007
800	050113251150	Nguyễn Thị Minh	Trinh	HQ13-BAF11	22/11/2007
801	050113251153	Nguyễn Phú	Trọng	HQ13-BAF15	11/01/2007
802	050313250349	Hồ Lê Bảo	Trúc	HQ13-MAG08	18/10/2007
803	050113251160	Phan Nguyễn Thanh	Trúc	HQ13-BAF02	29/05/2007
804	050313250348	Đỗ Thị Thanh	Trúc	HQ13-MAG05	20/01/2007
805	050113251154	Hoàng Thanh	Trúc	HQ13-BAF24	14/10/2007
806	050113251159	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	HQ13-BAF17	04/12/2007
807	050513250255	Nguyễn Thủy	Trúc	HQ13-ACC03	22/05/2007
808	050113251162	Phạm Thanh	Trúc	HQ13-BAF20	26/01/2007
809	050513250257	Trương Trần Ngọc	Trúc	HQ13-ACC03	27/09/2007
810	050713250065	Trương Trần Thanh	Trúc	HQ13-EL02	06/06/2007
811	050713250066	Võ Thanh	Trúc	HQ13-EL02	05/08/2007
812	050313250354	Nguyễn Quang	Trung	HQ13-MAG06	02/03/2007
813	050313250355	Nguyễn Thành	Trung	HQ13-MAG03	10/05/2007
814	050813250079	Nguyễn Vương	Trường	HQ13-INE02	06/11/2007
815	050313250356	Bùi Xuân	Trường	HQ13-MAG04	16/08/2007
816	050113251167	Phan Duy	Trường	HQ13-BAF01	16/08/2007
817	050113251168	Lê Thị Thanh	Tú	HQ13-BAF04	25/02/2007
818	050113251169	Lê Thụy Hồng	Tú	HQ13-BAF05	13/07/2007
819	050113251171	Nguyễn Thanh	Tú	HQ13-BAF16	22/02/2007
820	050313250358	Phạm Anh	Tú	HQ13-MAG05	20/06/2007
821	150402250075	Phan Anh	Tú	HQ13-BBE01	15/04/2007
822	050813250070	Phan Trần Cẩm	Tú	HQ13-INE02	14/11/2007
823	050113251172	Trần Thị Ngọc	Tú	HQ13-BAF01	07/08/2007
824	050113251173	Trần Tuấn	Tú	HQ13-BAF14	01/01/2007
825	050313250359	Nguyễn Anh	Tuấn	HQ13-MAG06	20/08/2007
826	050313250361	Phạm Thanh	Tuấn	HQ13-MAG07	19/04/2007
827	050813250071	Nguyễn Quốc	Tuấn	HQ13-INE02	06/01/2007
828	050113251182	Trương Ngọc	Tuấn	HQ13-BAF16	21/08/2007
829	050813250072	Lê Cao	Tuệ	HQ13-INE02	15/10/2007

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh
830	050113251185	Ngô Đình	Tùng	HQ13-BAF03	09/06/2007
831	050213250075	Nguyễn Thanh	Tùng	HQ13-MIS02	08/04/2007
832	050713250068	Huỳnh An	Tường	HQ13-EL01	30/08/2007
833	050813250073	Huỳnh Cát	Tường	HQ13-INE02	25/05/2007
834	050113251198	Ngô Huy	Tường	HQ13-BAF18	05/12/2007
835	050313250366	Trần Nguyên Cát	Tường	HQ13-MAG03	10/11/2007
836	050113251197	Lê Đoàn Cát	Tường	HQ13-BAF05	04/10/2007
837	050113251187	Bùi Thị Thanh	Tuyền	HQ13-BAF07	13/01/2007
838	050113251189	Lê Thị Kim	Tuyền	HQ13-BAF24	24/04/2007
839	050113251190	Nguyễn Đức Thanh	Tuyền	HQ13-BAF01	28/06/2007
840	050113251191	Nguyễn Ngọc Ánh	Tuyền	HQ13-BAF02	07/01/2007
841	050113251192	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	HQ13-BAF18	07/08/2007
842	050113251193	Phan Ngọc	Tuyền	HQ13-BAF15	14/09/2007
843	050313250365	Thái Thanh	Tuyền	HQ13-MAG04	14/04/2007
844	050113251196	Võ Ánh	Tuyệt	HQ13-BAF04	28/12/2007
845	150402250076	Huỳnh Ngọc Khánh	Uyên	HQ13-BBE02	14/12/2007
846	050513250268	Thân Ngọc Phương	Uyên	HQ13-ACC02	15/09/2007
847	050113251201	Cái Thị Tố	Uyên	HQ13-BAF19	05/04/2007
848	050313250368	Đỗ Hoàng	Uyên	HQ13-MAG06	07/07/2007
849	050313250367	Dương Chi	Uyên	HQ13-MAG02	14/01/2007
850	050313250369	Hoàng Nguyễn Đan	Uyên	HQ13-MAG01	20/10/2007
851	050113251205	Lê Ngọc Khánh	Uyên	HQ13-BAF06	27/01/2007
852	050513250266	Nguyễn Ngọc Trúc	Uyên	HQ13-ACC02	28/11/2007
853	050113251208	Nguyễn Phương	Uyên	HQ13-BAF24	01/12/2007
854	050113251209	Nguyễn Quỳnh Phương	Uyên	HQ13-BAF14	15/05/2007
855	050113251211	Nguyễn Thị Tú	Uyên	HQ13-BAF08	05/12/2007
856	050313250371	Phạm Ngọc Phương	Uyên	HQ13-MAG04	26/01/2007
857	050513250269	Trang Thanh Nhã	Uyên	HQ13-ACC01	30/01/2007
858	050113251215	Trịnh Minh	Uyên	HQ13-BAF07	08/11/2007
859	050113251219	Nguyễn Huỳnh Yến	Vân	HQ13-BAF15	06/09/2007
860	050113251220	Nguyễn Kiều	Vân	HQ13-BAF04	06/05/2007
861	050313250373	Nguyễn Thị Bích	Vân	HQ13-MAG03	27/11/2007
862	050513250273	Trần Bích	Vân	HQ13-ACC04	21/12/2007
863	050113251216	Trịnh Thị Kim	Vàng	HQ13-BAF11	12/12/2007
864	050313250376	Bành Ngọc Thảo	Vi	HQ13-MAG06	06/04/2007
865	050113251227	Trần Nguyễn Hạnh	Vi	HQ13-BAF09	25/04/2007
866	050113251228	Văn Thị Mỹ	Vi	HQ13-BAF17	11/01/2007
867	050813250074	Nguyễn Thị Tố	Viên	HQ13-INE02	30/07/2007

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh
868	050113251230	Nguyễn Minh	Việt	HQ13-BAF18	03/07/2007
869	050513250277	Tô Huỳnh Thế	Vinh	HQ13-ACC02	30/07/2007
870	050113251232	Nguyễn Trần Quang	Vinh	HQ13-BAF07	17/12/2007
871	050113251235	Hồ Lâm	Vũ	HQ13-BAF22	03/04/2007
872	050113251236	Trần Quốc	Vũ	HQ13-BAF11	24/01/2007
873	050113251240	Đào Nguyễn Lâm	Vy	HQ13-BAF04	07/05/2007
874	050713250071	Dương Tường	Vy	HQ13-EL01	06/10/2007
875	050113251260	Nguyễn Ngọc Thảo	Vy	HQ13-BAF05	29/09/2007
876	050313250390	Nguyễn Uyên	Vy	HQ13-MAG02	20/05/2007
877	050113251272	Phạm Thanh YẾN	Vy	HQ13-BAF04	07/05/2007
878	050213250081	Trần Thị Tường	Vy	HQ13-MIS02	04/12/2007
879	050313250395	Trịnh Thị Kiều	Vy	HQ13-MAG03	03/02/2007
880	050113251238	Bùi Mai Uyên	Vy	HQ13-BAF11	17/10/2007
881	050113251239	Cao Ngọc Phương	Vy	HQ13-BAF20	08/02/2007
882	050813250075	Châu Hải	Vy	HQ13-INE02	27/11/2007
883	050113251243	Đặng Trang	Vy	HQ13-BAF09	18/05/2007
884	050113251241	Đinh Ngọc	Vy	HQ13-BAF11	05/08/2007
885	050213250077	Đỗ Khánh	Vy	HQ13-MIS01	08/08/2007
886	050113251244	Hồ Huỳnh Hoàng	Vy	HQ13-BAF09	31/10/2007
887	050113251247	Hoàng Lê Thảo	Vy	HQ13-BAF23	24/12/2007
888	050113251248	Hoàng Nhật	Vy	HQ13-BAF16	20/07/2007
889	050713250072	Huỳnh Phương	Vy	HQ13-EL01	05/01/2007
890	050113251250	Lê Ngọc Khánh	Vy	HQ13-BAF19	03/12/2007
891	150402250079	Lê Nguyễn Hồng	Vy	HQ13-BBE01	05/05/2007
892	050113251251	Lê Yến	Vy	HQ13-BAF04	11/05/2007
893	050113251253	Lý Bảo	Vy	HQ13-BAF15	02/10/2007
894	050213250079	Nguyễn Dung Linh	Vy	HQ13-MIS01	11/01/2007
895	050213250080	Nguyễn Hoài Hà	Vy	HQ13-MIS01	30/04/2007
896	050513250280	Nguyễn Hoàng Thảo	Vy	HQ13-ACC03	26/08/2007
897	050313250384	Nguyễn Huỳnh Thúy	Vy	HQ13-MAG08	11/01/2007
898	050313250386	Nguyễn Ngọc Thảo	Vy	HQ13-MAG05	03/12/2007
899	050113251261	Nguyễn Ngọc Yến	Vy	HQ13-BAF21	09/06/2007
900	050113251263	Nguyễn Thị Thúy	Vy	HQ13-BAF21	23/08/2007
901	050313250389	Nguyễn Thị Tường	Vy	HQ13-MAG04	14/05/2007
902	050113251265	Nguyễn Thúy	Vy	HQ13-BAF03	03/06/2007
903	050113251267	Nguyễn Trần Thảo	Vy	HQ13-BAF19	19/03/2007
904	050113251268	Nguyễn Tường	Vy	HQ13-BAF04	04/03/2007
905	150402250080	Phạm Châu Tường	Vy	HQ13-BBE02	12/10/2007

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh
906	050313250391	Phạm Huỳnh Khánh	Vy	HQ13-MAG01	24/03/2007
907	050113251271	Phạm Nguyễn Thảo	Vy	HQ13-BAF03	07/01/2007
908	050313250393	Phạm Thị Thuý	Vy	HQ13-MAG04	08/02/2007
909	050113251259	Nguyễn Ngọc Thảo	Vy	HQ13-BAF15	01/05/2007
910	050113251276	Tô Thảo	Vy	HQ13-BAF10	08/02/2007
911	050113251279	Trần Ngọc	Vy	HQ13-BAF19	07/09/2007
912	050113251281	Trần Thị Thảo	Vy	HQ13-BAF23	25/01/2007
913	050113251283	Trần Thụy Hiểu	Vy	HQ13-BAF05	15/08/2007
914	050113251284	Trần Triều	Vy	HQ13-BAF13	02/12/2007
915	050713250076	Trang Thúy	Vy	HQ13-EL02	17/01/2007
916	050813250076	Võ Thanh	Vy	HQ13-INE01	18/06/2007
917	050713250077	Võ Thảo	Vy	HQ13-EL02	03/09/2007
918	050713250079	Vũ Ngọc Thảo	Vy	HQ13-EL02	10/11/2007
919	050113251270	Phạm Lê Tường	Vy	HQ13-BAF20	17/07/2007
920	050313250396	Đỗ Xuân	Vỹ	HQ13-MAG08	11/12/2007
921	050113251285	Huỳnh Chí	Vỹ	HQ13-BAF20	17/11/2007
922	050313250397	Ngô Yến	Xuân	HQ13-MAG05	07/10/2007
923	050813250077	Phạm Thị Kim	Xuân	HQ13-INE02	23/08/2007
924	050513250289	Vương Bảo	Xuyên	HQ13-ACC02	08/08/2007
925	050313250398	Vũ Thị	Xuyên	HQ13-MAG08	01/11/2007
926	050513250290	Ngô Dương Như	Ý	HQ13-ACC06	28/12/2007
927	050113251289	Nguyễn Ngọc Như	Ý	HQ13-BAF15	20/02/2007
928	050513250292	Nguyễn Quỳnh Như	Ý	HQ13-ACC01	17/05/2007
929	050513250293	Trần Thị Như	Ý	HQ13-ACC05	26/07/2007
930	050313250401	Huỳnh Ngô Phương	Yên	HQ13-MAG02	10/01/2007
931	050313250405	Nguyễn Ngọc Hải	Yên	HQ13-MAG06	25/11/2007
932	050513250294	Bùi Thị Kim	Yên	HQ13-ACC06	08/01/2007
933	050113251297	Đàm Hải	Yên	HQ13-BAF16	08/02/2007
934	050313250404	Huỳnh Mỹ	Yên	HQ13-MAG02	03/02/2007
935	050113251300	Ngô Thị Hải	Yên	HQ13-BAF24	11/05/2007
936	050513250295	Nguyễn Thị Kim	Yên	HQ13-ACC02	03/12/2007
937	050513250296	Trang Ngọc	Yên	HQ13-ACC06	24/08/2007
Tổng: 937 sinh viên					